

HĐTL VN30 – VN30 GẶP KHÓ TRƯỚC NGƯỠNG KHÁNG CỰ 1.170 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 05/04/2018



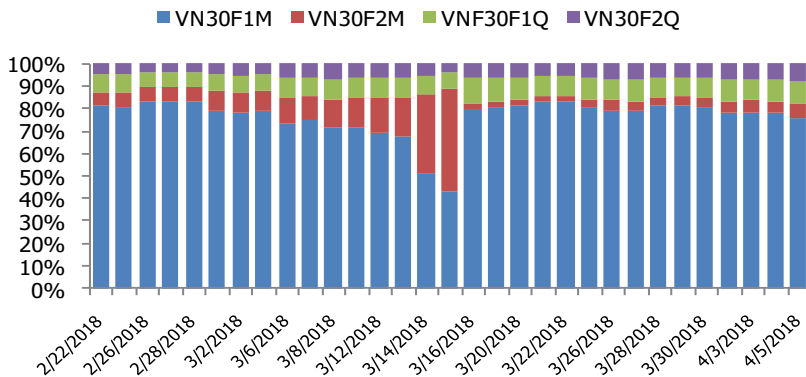
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1804	19/04/2018	14	1170	1.31
VN30F1805	17/05/2018	42	1177	-1.30
VN30F1806	21/06/2018	77	1183	-1.78
VN30F1809	20/09/2018	168	1198.1	-2.43

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index tăng điểm trở lại với sự hỗ trợ của các cổ phiếu LargeCap. Tâm lý lo ngại trong phiên sáng đã nhanh chóng chuyển thành lạc quan trong phiên chiều. Trong nhóm VN30, số lượng cổ phiếu tăng giá lên 15 mã, nhiều hơn số giảm giá, trong đó, CII, BVH và NT2 tăng trần. Chốt phiên VN-Index tăng 1,63 điểm lên 1.193,17 điểm. Nhìn theo ngành, bất động sản đang là ngành tốt thu hút dòng tiền tốt nhất, bên cạnh đó là xây dựng, chứng khoán. Ngân hàng, dầu khí, sắt thép, thủy sản...đang có sự phân hóa.
- Thị trường giao dịch HĐTL mở cửa ngày hôm nay với kịch bản tương tự phiên giao dịch hôm trước, tuy nhiên bước sang nửa phiên chiều, đà tăng đã quay trở lại trên thị trường, đặc biệt đà tăng mạnh sau 14h đã giúp cả 4 HĐTL đóng cửa ở mức giá cao nhất ngày. Chốt phiên, hợp đồng VN30F1804 tăng mạnh nhất lên 1.170 điểm (+0,69%), khiến mức basis giảm xuống -0,88 điểm. Basic của VN30F1804 chuyển đổi sang trạng thái thu hẹp (-0,88 điểm) cho thấy nhà đầu tư đang lạc quan về kịch bản tiếp tục tăng điểm trên thị trường cơ sở trong các phiên tới.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục chịu áp lực lớn khi tiệm cận các ngưỡng kháng cự mạnh 1.170-1.175 điểm. Chỉ báo RSI cho tín hiệu bán, Stochastic Oscillator nằm trong vùng overbought nên hiện tượng rung lắc có thể tiếp tục xuất hiện. Do đó, vùng 1.170-1.180 điểm sẽ là kháng cự mạnh, vùng 1.155-1.160 điểm sẽ là hỗ trợ ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long có thể xem xét mở nếu VN30 trụ vững trên vùng 1.160 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.170-1.180. Stoploss nếu VN30 giảm xuống dưới 1.155.
Vị thế Short có thể mở trong trường hợp VN30 giảm và xuyên qua hỗ trợ 1.150 điểm. Chốt lời quanh vùng kỳ vọng 1.130 – 1.135. Stoploss nếu VN30 vận động trên 1.140.

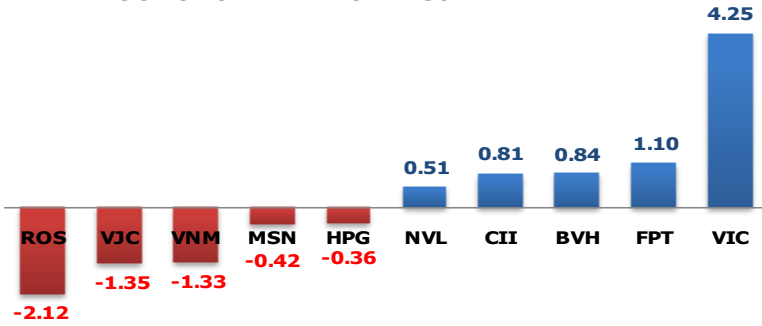
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chiến lược Long và nắm giữ khi chỉ số vẫn tiếp tục đà tăng trong ngắn hạn, xem xét chốt lời vị thế long và mở vị thế short nếu VN30 không vượt được kháng cự 1.180-1.190 điểm.

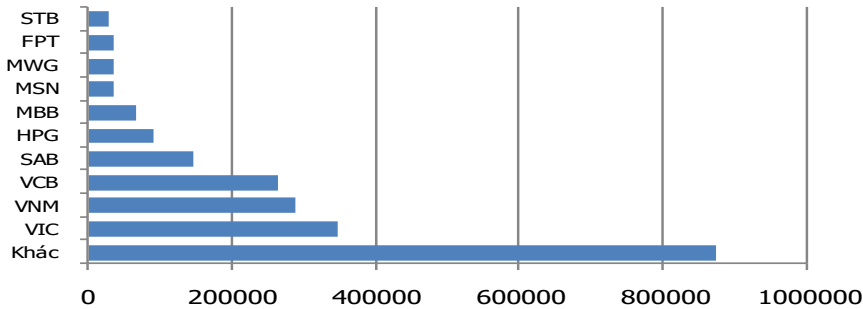
Chiến lược giao dịch trung hạn

Kỳ vọng xu hướng vượt đỉnh có thể diễn ra, với mức kháng cự kỳ vọng VN30 là 1.200 điểm trong trường hợp hỗ trợ mạnh ngắn hạn 1.150-1.155 không bị vi phạm.

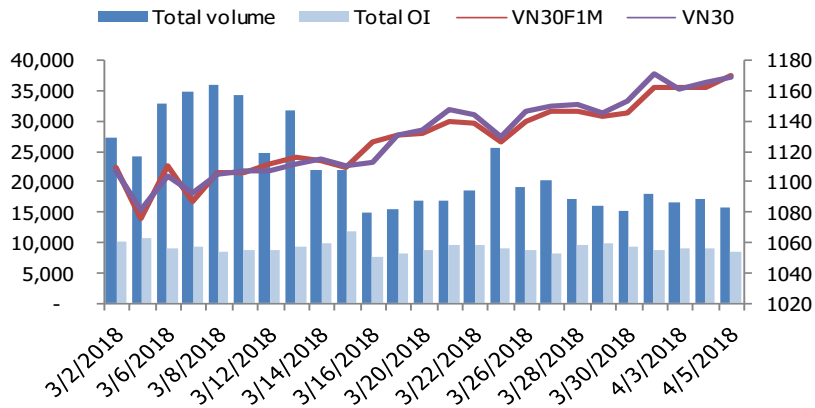
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



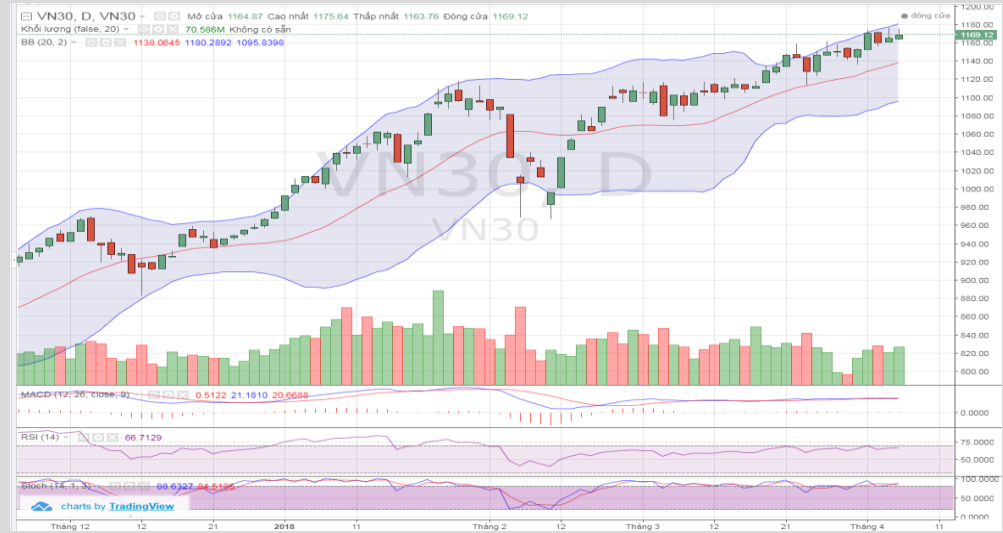
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



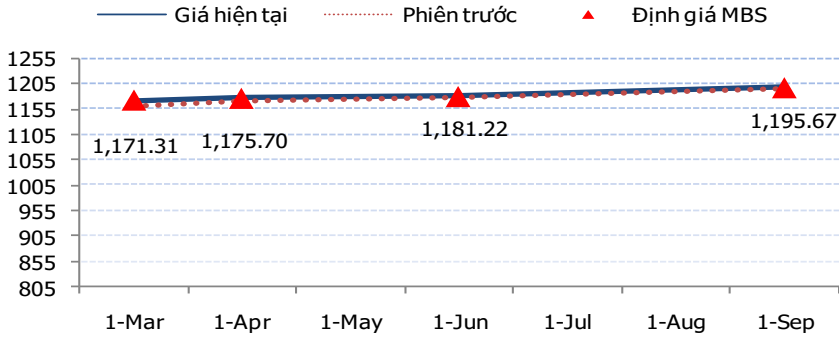
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Giao dịch ở thời gian đầu phiên đang diễn ra thận trọng khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có sự phân hóa tương đối mạnh. Trong đó, các cổ phiếu như VIC, VRE, KDC, BVH... đang làm trụ đỡ khá tốt giúp duy trì được sắc xanh của các chỉ số chính. Nhóm ngân hàng có sự phân hóa khá mạnh, trong khi MBB, ACB tăng khá tốt thì các cổ phiếu như BID, CTG, VPB... lại giảm khá sâu. Phiên buổi chiều diễn ra có phần tích cực hơn với số mã tăng điểm tăng lên rõ rệt. Sự bùng nổ của VIC, BVH cũng như sự hứng khởi của một vài Bluechips như FPT, DHG, SAB,... đã kéo theo đà hứng khởi lan tỏa rộng ra toàn thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,37 điểm (+0,29%) lên 1.169,12 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 15 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 49,97 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.933 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài giao dịch khá cân bằng trên HSX với giá trị mua đạt 831,29 tỷ đồng và giá trị bán đạt 829,71 tỷ đồng. Trong đó, họ mua ròng các mã như NVL (+108,82 tỷ), CII (+23,55 tỷ), KBC (+20,71 tỷ), BVH (+18,64 tỷ), VND (+18,04 tỷ), VNM (+15,56 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VJC (-54,63 tỷ), GAS (-42,13 tỷ), BID (-35,91 tỷ), VIC (-26,31 tỷ), VCB (-20,69 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



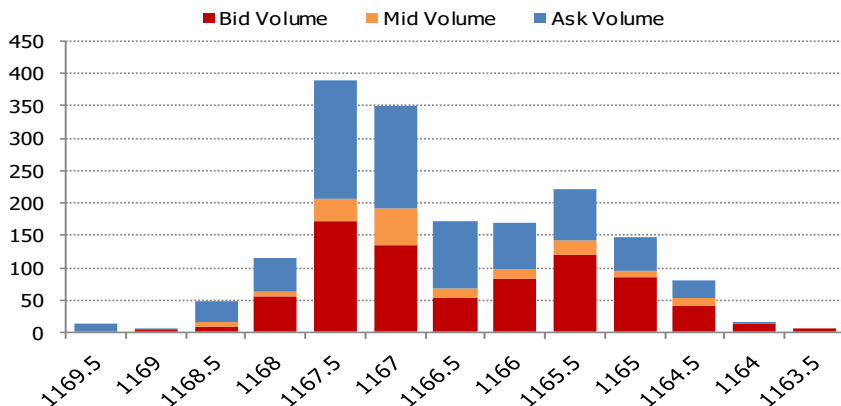
ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F180	1170	0.69	15,374	- 7.88	6365	-8.88
VN30F1805	1177	0.43	172	- 33.85	507	1.40
VN30F1806	1183	0.36	82	24.24	829	-1.07
VN30F1809	1198.1	0.20	129	143.40	679	1.19
Tổng			15,757	- 7.69	8,380	-6.83

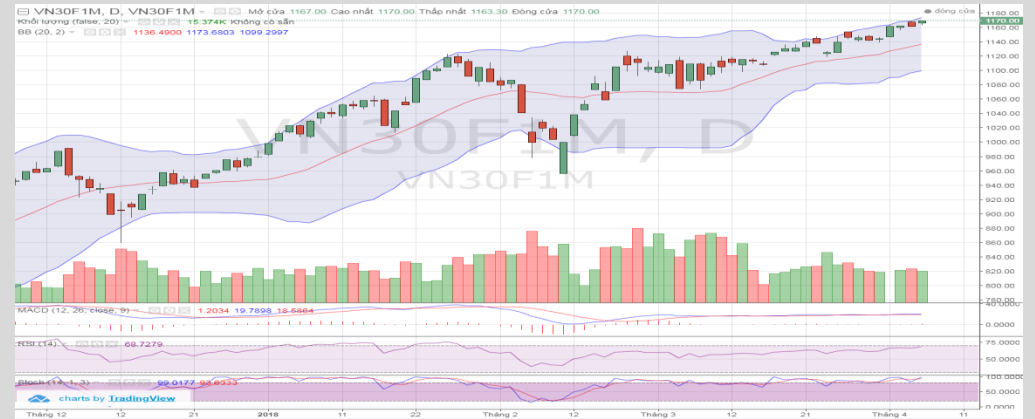
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1804



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Thị trường giao dịch HĐTTL mở cửa ngày hôm nay với kịch bản tương tự phiên giao dịch hôm trước, tuy nhiên bước sang nửa phiên chiều, đà tăng đã quay trở lại trên thị trường, đặc biệt đà tăng mạnh sau 14h đã giúp cả 4 HĐTTL đóng cửa ở mức giá cao nhất ngày. Chốt phiên, hợp đồng VN30F1804 tăng mạnh nhất lên 1.170 điểm (+0,69%), khiến mức basis giảm xuống -0,88 điểm. Hợp đồng VN30F1805 và VN30F1406 lần lượt tăng 0,43% và 0,36% lên mức 1.177 và 1.183 điểm. Theo đó basis lần lượt đạt -7,88 điểm và -13,88 điểm. Hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1809 tăng yếu trong phiên ngày hôm nay, chỉ tăng 0,2% lên 1.198,1 điểm, basis ở mức -28,98 điểm.
- Giao dịch thận trọng đã khiến tổng thanh khoản trên thị trường HĐTTL giảm -7,69% so với phiên trước, chi đạt 15.757 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1804 và VN30F1805 lần lượt giảm 7,88% và 33,85%, đạt 15.374 hợp đồng và 172 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1806 tăng 24,24% lên 82 hợp đồng, trong khi KLGD hợp đồng VN30F1809 tăng 76 hợp đồng lên 129 hợp đồng được khớp lệnh.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1804 là 1.171,31 điểm (cao hơn +1,31 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho VN30F1805 là 1.175,70 điểm (-1,30 điểm), VN30F1806 là 1.181,22 điểm (-1,78 điểm), VN30F1809 là 1.195,67 điểm (-2,43 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,193.17	0.14	21.58	21.23
Dow Jones	24,505.22	0.99	19.60	- 1.84
S&P 500	2,622.84	0.69	21.27	- 1.08
Nikkei 225	21,645.42	1.53	15.89	- 4.92
Shanghai	3,131.11	- 0.18	15.83	- 5.32
DAX	12,305.19	2.90	13.93	- 5.73
Vàng	1,334.10	0.42	-	1.95
Dầu WTI	63.03	- 0.80	-	4.65

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

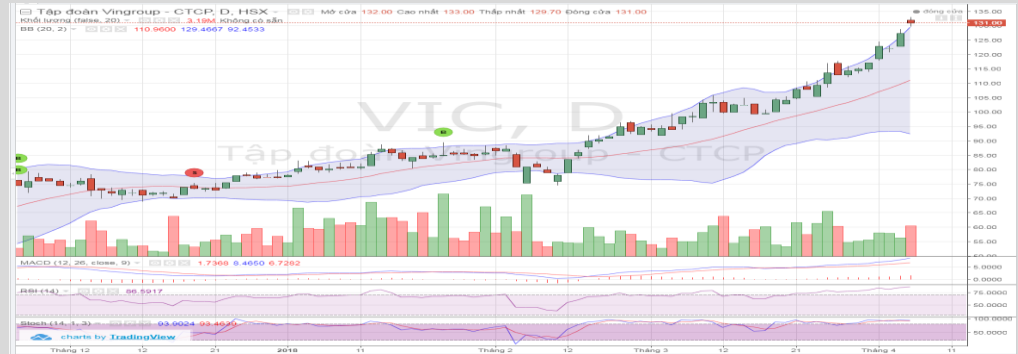
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 02/04/2018			
[US] PMI Sản xuất T.3/2018	55.7	55.7	55.6
Thứ Ba – 03/04/2018			
[UK] PMI Sản xuất T.3/2018	55.2	54.8	55.1
[Đức] PMI Sản xuất T.3/2018	58.4	58.4	58.2
Thứ Tư – 04/04/2018			
[UK] PMI Xây dựng T.3/2018	51.4	50.9	47.0
[EU] CPI ước tính nhanh T3/2018	1.1%	1.4%	1.4%
[US] PMI Dịch vụ T.3/2018	54.1	54.3	54.0
[US] Dự trữ dầu thô	1.6 triệu thùng	1.4 triệu thùng	-4.6 triệu thùng
Thứ Năm – 05/04/2018			
[UK] PMI Dịch vụ T.3/2018	54.5	53.9	51.7
[[US] Đơn mới thắt nghiệp tuần	218.000	225.000	242.000

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ có phiên tăng điểm ngày thứ ba liên tiếp khi các quan chức Nhà Trắng cho biết những lời tuyên bố cứng rắn về thương mại của tổng thống Trump sẽ không dẫn tới gia tăng thuế nhập khẩu. Chỉ số S&P 500 đóng cửa ở mức cao nhất trong hơn hai tuần do các nhà đầu tư ngày càng tự tin hơn về khả năng lời tuyên bố bảo hộ thương mại sẽ không đồng nghĩa với một chính sách nghiêm ngặt tương ứng. Tuy nhiên, HDTL trên chỉ số này ghi nhận hạ đến 1,4%. Đó là tăng mạnh lần thứ ba trong tuần này, trong khi lợi tức trái phiếu Kho bạc 10 năm bật lên trên 2,83%.
- Nhờ sự hồi phục của Mỹ, thị trường châu Âu cũng đạt mức tăng mạnh nhất trong hai tháng qua, khi hầu hết cổ phiếu trong khu vực tăng điểm. Đồng bảng Anh sụt giảm sau khi chỉ số PMI đáng thất vọng của tháng 2 được công bố. Tại châu Á, các chỉ số chứng khoán trên hai sàn Thượng Hải và Hong Kong đều đỏ, chịu ảnh hưởng từ căng thẳng thương mại Trung-Mỹ. Đáng chú ý là thị trường Nhật tăng mạnh. Đồng yên tiếp tục lên giá, đầu giờ sáng thứ Sáu ghi nhận tăng 0,3% so với phiên trước
- Giá dầu thô WTI giảm 0,8% hiện đang giao dịch ở mức hơn 63 USD/thùng. Giá vàng đạt mức 1.334,1 USD/ounce, cao hơn 0,4% so với tham chiếu.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VIC có phiên tăng giá thứ 7 liên tiếp và là cổ phiếu có tác động lớn tới trạng thái tăng điểm của VN30 ngày hôm nay, kết phiên VIC tăng 3.500 đồng/cp lên mức 131.000 đồng/cp. Với việc bứt phá mạnh mẽ giúp cổ phiếu VIC tiếp tục chinh phục các đỉnh cao mới. Tính riêng từ đầu năm 2018 đến nay, cổ phiếu VIC đã tăng ~70,12% từ ngưỡng chỉ hơn 77.000 đồng. Về mặt kỹ thuật, giá VIC đang hướng lên các vùng kháng cự 130.000-135.000 đồng/cp và đó là thời điểm kiểm nghiệm cung cầu của cổ phiếu này, ngắn hạn các nhóm MA quan trọng vẫn đi lên nên xu hướng được duy trì, các chỉ báo khác như MACD, MFI, Stochastic tiếp tục hướng lên là các tín hiệu hỗ trợ khả năng tăng giá của cổ phiếu này.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	9.10	58,800	-0.34	1.37%	123.08	-0.36	10.61	2.76
VNM	Food Producers	8.34	197,300	-1.35	2.15%	89.40	-1.33	31.04	12.25
VIC	Real Estate Investment & Services	13.60	131,000	2.75	2.54%	418.24	4.25	72.96	11.64
VJC	Travel & Leisure	8.36	218,000	-1.36	2.72%	201.09	-1.35	26.27	20.62
MSN	Financial Services	7.80	109,500	-0.45	3.49%	68.00	-0.42	38.06	7.73
MBB	Banks	6.23	36,700	0.55	1.23%	151.12	0.40	18.77	2.37
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.76	105,400	0.48	2.28%	22.92	0.21	14.71	5.65
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.55	63,000	2.11	3.58%	180.11	1.10	11.39	2.93
SAB	Beverages	3.72	227,200	0.53	4.71%	9.96	0.23	33.05	9.83
STB	Banks	4.33	15,700	0.64	1.29%	101.37	0.32	23.97	1.22
VCB	Banks	4.50	73,500	0.00	1.93%	129.14	0.00	29.09	5.04
ROS	Construction & Materials	2.53	126,000	-6.67	8.28%	234.73	-2.12	133.65	11.83
NVL	Real Estate Investment & Services	3.40	78,000	1.30	4.93%	220.80	0.51	30.78	5.07
SSI	Financial Services	2.31	41,900	0.00	1.80%	188.99	0.00	17.67	2.45
PLX	Oil & Gas Producers	1.60	81,400	-1.33	2.22%	43.41	-0.25	21.88	4.84
GAS	Oil & Gas Producers	2.11	129,900	-0.08	3.48%	131.57	-0.02	26.03	5.99
CTG	Banks	2.25	35,600	-0.84	1.97%	160.40	-0.22	17.83	2.09
REE	Industrial Engineering	1.24	39,150	-0.38	1.66%	28.24	-0.06	8.81	1.51
SBT	Food Producers	0.99	17,500	0.29	1.45%	41.55	0.03	13.38	1.42
GMD	Industrial Transportation	0.81	30,000	-0.17	1.00%	20.20	-0.02	15.93	1.41
CII	Construction & Materials	1.06	33,650	7.00	4.50%	86.96	0.81	5.58	1.68
CTD	Construction & Materials	0.80	152,000	3.40	3.57%	40.81	0.31	7.44	1.59
HSG	Industrial Metals & Mining	0.81	22,600	-0.44	1.34%	33.91	-0.04	5.87	1.54
KDC	Food Producers	0.84	39,900	3.23	2.69%	8.15	0.31	24.19	1.29
BVH	Nonlife Insurance	1.24	107,200	6.14	6.93%	53.27	0.84	51.03	5.22
BID	Banks	1.28	44,000	-1.79	2.40%	76.77	-0.27	26.22	3.44
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.89	114,700	0.61	2.39%	31.49	0.06	26.27	5.46
BMP	Construction & Materials	0.49	71,000	1.43	3.62%	15.62	0.08	12.51	2.37
DPM	Chemicals	0.57	21,300	0.00	0.71%	8.86	0.00	13.90	1.06
NT2	Electricity	0.48	32,950	6.98	5.61%	12.64	0.37	11.93	1.90

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn